

Bản án số: 08/2021/HSST

Ngày: 03-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hạnh

Ông Trần Văn Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 20/01/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Thị K (C), sinh năm 1983; Tại B; Nơi cư trú: Tổ 9, khu phố Long B, thị trấn Long Đ, huyện Long Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Con ông Đặng Văn H, sinh năm: 1960; Con bà Đào Thị K, sinh năm 1960; Chồng Nguyễn Văn P, sinh năm 1979 và có 05 con sinh, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền sự: Không có; Tiền án: Ngày 20/12/2001, bị Tòa án nhân dân huyện Long Đ, tỉnh B xử phạt 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách là 24 tháng (Bản án số 52/HSST).

Ngày 13/6/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án số: 52/2001/HSST ngày 20/12/2001 của Tòa án nhân dân huyện Long Đ buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 42 tháng tù (Bản án số 35/HSP).

Ngày 07/5/2002 bị Tòa án nhân dân thị xã R (thành phố R) tỉnh B xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 12/HSST).

Ngày 10/5/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh B xử phạt 30 tháng tù “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án số: 12/2002/HSST ngày 07/5/2002 của TAND thị xã R, tỉnh B buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 72 tháng tù (Bản án số 118/2005/HSST).

Ngày 22/4/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Bảo L, tỉnh L xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án số 118/2005/HSST ngày 10/5/2005 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh B buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 9 năm tù (Bản án số 25/2010/HSST).

Ngày 14/6/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh D xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án số 25/2010/HSST ngày 10/5/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Bảo L, tỉnh L xử phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 năm 4 tháng tù. (Bản án số 126 ngày 14/6/2011).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/10/2020 đến ngày 06/11/2020 chuyển tạm giam cho đến nay “Có mặt”.

- Bị hại:

Ông Chiều Kinh L, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Ấp Đức T, xã Bình B, huyện C, tỉnh B “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 29 tháng 10 năm 2020, trong quá trình đi bán vé số dạo tại địa bàn xã Bình B, khi đi ngang qua nhà ông Chiều Kinh L tại ấp Bình Đ, xã Bình B, huyện C, tỉnh B, thấy cửa mở, có một người đàn ông đang ngủ trên võng trong nhà, dưới nền nhà có 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Đặng Thị K đi vào nhà, lén lút trộm cắp được chiếc điện thoại nêu trên, cầm trên tay đi ra khỏi cửa nhà thì bị ông Chiều Kinh L phát hiện, bắt quả tang và giao cho Công an xã Bình B lập biên bản và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức để điều tra. Tại Cơ quan điều tra, Đặng Thị K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 90/KL-HĐĐGTS ngày 13/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại tại thời điểm ngày 29/10/2020: 01 (Một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, loại 64GB có giá trị là 9.016.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Chiều Kinh L đã nhận lại tài sản và không thắc mắc, khiếu nại gì về bồi thường dân sự.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đặng Thị K (C) đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 20/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố: Đặng Thị K (C) về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm b, g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thị K (C) mức án từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Sau phân luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị K (C) thừa nhận: Khoảng 14 giờ 00 ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại nhà ông Chiều Kinh L ở ấp Bình Đức, xã Bình B, huyện C, tỉnh B. Đặng Thị K đã lén lút trộm cắp được 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, loại 64GB trị giá 9.016.000 đồng của ông L.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện Châu Đức, với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Đặng Thị K (C) đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo là người đã trưởng thành nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Chỉ vì lười lao động nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi trộm cắp tài sản của bị hại được bị cáo thực hiện một cách cố ý trực tiếp với động cơ, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác. Đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà nó còn gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo liên tục bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải có một bản án thật nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tài sản trộm được thu hồi trả lại cho bị hại và tại phiên Tòa được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Lời luận tội và mức án đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu là có căn cứ pháp luật và phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Chiều Kinh L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Nên tại phiên tòa Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, loại 64GB của ông Chiều Kinh L. Ngày 06/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho bị hại ông Chiều Kinh L là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Đặng Thị K (C) phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị K (C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ các điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đặng Thị K (C) 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Đặng Thị K (C) nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/02/2021), bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PC06, PV10 Công an tỉnh BRVT;
- VKS huyện Châu Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự h.C.Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Pho